TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 336/2021/QĐST-HNGĐ	*TP.Tuyên Quang, ngày 02 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 297/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Cao Đức C**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ 16, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị **Lê Thị Thuý Q**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 16, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Đức C và chị Lê Thị Thúy Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: + Giao cháu Cao Hữu B, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2008 cho anh Cao Đức C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

+ Giao cháu Cao Hà M, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2011 cho chị Lê Thị Thuý Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Cao Đức C và chị Lê Thị Thúy Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Cao Đức C và chị Lê Thị Thúy Q đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung:* Anh Cao Đức C và chị Lê Thị Thúy Q đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Anh Cao Đức C tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0000114 ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh Cao Đức C số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Lê Thị Thúy Q không phải nộp tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Đ (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn